

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định tổ chức, hoạt động  
Cụm, Khôi thi đua trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 2756/HD-BNV ngày 26/3/2026 của Bộ Nội vụ về tổ chức cụm, khôi thi đua của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ thi đua, Bằng khen của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình 3569/TTr-SNV ngày 18/5/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức, hoạt động của Cụm, Khôi thi đua trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Giao Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh:

1. Phân công thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách theo dõi, chỉ đạo Cụm, Khôi thi đua.

2. Kiểm tra hoạt động của các Cụm, Khôi thi đua và tư vấn, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng Cụm, Khôi thi đua hằng năm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị địa phương, thành viên thuộc Khôi, Cụm thi đua trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KGVX (Nôn).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**

**QUY ĐỊNH**  
**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỤM, KHỐI THI ĐUA**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về việc thành lập, cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, nội dung hoạt động, chế độ làm việc của Cụm, Khối thi đua; trách nhiệm, nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó và các cơ quan, đơn vị thành viên; quy định về bình xét, đề nghị khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc trong các Cụm, Khối thi đua hằng năm.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

- Các Cụm, Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập và các cơ quan, đơn vị thành viên Cụm, Khối thi đua.
- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức, cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức trực thuộc.
- Các cơ quan tổ chức ngành dọc Trung ương có trụ sở, hoạt động trên địa bàn tỉnh.
- Xã, phường thuộc tỉnh; các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc chia Cụm và Khối thi đua**

- Chia Cụm, Khối thi đua thực hiện theo các văn bản và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; bảo đảm phù hợp, khoa học trong triển khai hoạt động Cụm, Khối thi đua và tổ chức ký kết giao ước thi, phát động phong trào đua, bình xét danh hiệu thi đua, hình khen thưởng hằng năm giữa các thành viên thiết thực, hiệu quả.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ; địa bàn tương đồng về địa lý, kinh tế, xã hội; có cùng tính chất, ngành nghề hoạt động; số lượng thành viên tham gia Cụm, Khối thi đua đúng quy định.
- Quá trình thực hiện nếu có tổ chức sáp nhập, chia tách cơ quan, đơn vị hoặc doanh nghiệp thành lập mới tự nguyện đăng ký tham gia Cụm, Khối, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sắp xếp lại và quyết định bổ sung thành viên.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA**

#### **Điều 4. Tổ chức Cụm, Khối thi đua**

Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập 10 Cụm thi đua xã, phường thuộc tỉnh và 42 Khối thi đua gồm các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện có thể thay đổi, bổ sung khi có quy định mới hoặc yêu cầu thực tiễn, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ (*cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh*) và ý kiến thống nhất của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động**

##### **1. Cơ cấu tổ chức**

- Mỗi Cụm, Khối thi đua có Cụm trưởng, Khối trưởng và 01 Cụm phó, Khối phó, các thành viên tham gia.

- Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó do các thành viên trong Cụm, Khối bầu chọn tại hội nghị tổng kết hằng năm luân phiên đơn vị là Cụm phó, Khối phó năm trước sẽ làm Cụm trưởng, Khối trưởng năm sau. Trên cơ sở bầu chọn của Cụm, Khối, gửi kết quả về Sở Nội vụ tổng hợp có văn bản thông báo công khai.

##### **2. Nguyên tắc hoạt động**

a) Các quyết định của Cụm, Khối thi đua được thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số; bảo đảm công khai, minh bạch, đoàn kết, hợp tác cùng xây dựng và phát triển.

b) Cụm, Khối thi đua hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển, tạo sự đồng thuận, lan tỏa phong trào thi đua yêu nước theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

c) Sau khi thảo luận nếu còn có những ý kiến khác nhau thì áp dụng hình thức bỏ phiếu kín. Nếu sau khi bỏ phiếu, số phiếu bằng nhau hoặc còn có ý kiến khác nhau thì bảo lưu ý kiến trình cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

3. Cuộc họp Cụm, Khối thi đua bảo đảm có từ 2/3 số thành viên trở lên. Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó và các thành viên được sử dụng công chức, viên chức, người lao động, con dấu, phương tiện cơ quan để triển khai phục vụ cho các hoạt động.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khối trưởng và các thành viên**

1. Cụm trưởng, Khối trưởng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các thành viên về các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì phối hợp với Cụm phó, Khối phó xây dựng quy chế hoạt động

của Cụm, Khởi thi đua; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm, Khởi thi đua; tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua của cấp trên và các hoạt động của Cụm và Khởi thi đua đã thống nhất.

b) Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm, phương pháp chấm điểm phù hợp với đặc điểm tính chất hoạt động của Cụm, Khởi thi đua của các đơn vị thành viên và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phát động thi đua, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên, phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của mỗi thành viên. Phối hợp tổ chức các hoạt động chung; trao đổi về nghiệp vụ, học tập kinh nghiệm giữa các đơn vị thành viên. Bàn các biện pháp, giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

d) Báo cáo nội dung công tác, kết quả hoạt động của Cụm, Khởi thi đua với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) định kỳ 6 tháng, năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

đ) Chủ trì phối hợp với đơn vị Cụm phó, Khởi phó thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên, điểm thưởng theo quy chế và thống nhất kết quả thẩm định với các đơn vị thành viên trước khi gửi kết quả về Sở Nội vụ. Thống nhất với các Cụm phó, Khởi phó về hình thức, phương pháp tổ chức kiểm tra việc phát động thi đua, thực hiện đánh giá kết quả phong trào thi đua và xác định điểm thi đua của mỗi đơn vị thành viên theo các nội dung, chỉ tiêu đã đăng ký. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) khen thưởng cho các thành viên theo quy định.

e) Tổ chức sơ kết 6 tháng (trong tháng 6), tổng kết năm và các hoạt động của Cụm, Khởi thi đua. Chủ trì họp trừ bị để thống nhất kết quả chấm điểm thi đua, chương trình, báo cáo trước khi tiến hành Hội nghị tổng kết.

## 2. Cụm phó, Khởi phó

a) Phối hợp với Cụm trưởng, Khởi trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế và điều hành hoạt động của Cụm, Khởi thi đua.

b) Thay mặt Cụm trưởng, Khởi trưởng giải quyết một số nhiệm vụ khi Cụm trưởng, Khởi trưởng ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện những nhiệm vụ đã quyết định.

c) Phối hợp với Cụm trưởng, Khởi trưởng tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Cụm, Khởi thi đua.

d) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên trong Cụm, Khởi thi đua.

đ) Theo dõi hoạt động của các thành viên và đề nghị Thành viên biểu quyết xem xét những Thành viên không tham gia hoạt động hoặc giải thể thì đề nghị đưa ra khỏi Cụm, Khởi thi đua.

### 3. Các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua

a) Xây dựng các nội dung, chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của năm gửi Cụm trưởng, Khối trưởng theo quy định để làm cơ sở đánh giá kết quả thi đua cuối năm. Tham gia góp ý, xây dựng quy chế hoạt động, nội dung, tiêu chí, thang bảng điểm thi đua và chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

b) Triển khai, tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng sát với nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

c) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần trong tất cả các hoạt động của Cụm, Khối thi đua phát động và phân công nhiệm vụ hoạt động chung.

d) Phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, phổ biến, tổng kết và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua; định kỳ hằng tháng có văn bản giới thiệu về Sở Nội vụ tổng hợp (nếu có).

đ) Báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng, hằng năm, tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động và Bảng chấm điểm của Cụm, Khối thi đua gửi Cụm phó, Khối phó tổng hợp trình theo quy chế.

#### **Điều 7. Hoạt động của Cụm, Khối thi đua**

##### 1. Tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm

a) Đánh giá sơ kết việc thực hiện các nội dung thi đua đã đăng ký; các nhiệm vụ và biện pháp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm.

b) Tổ chức trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.

c) Tổ chức tọa đàm, giới thiệu, trao đổi kinh nghiệm mô hình, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, các hoạt động khác (theo Quy chế của Cụm, Khối).

d) Hằng năm rà soát, thảo luận, thống nhất về Quy chế hoạt động, các tiêu chí chấm điểm, thang bảng điểm đảm bảo phù hợp với thực tiễn hằng năm.

đ) Thời gian hoàn thành trong tháng 6 hằng năm.

##### 2. Tổng kết hoạt động của Cụm, Khối thi đua

a) Đánh giá kết quả hoạt động trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo.

b) Tổ chức chấm điểm và thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

c) Tổ chức phát động phong trào thi đua, thực hiện ký kết giao ước thi đua.

d) Thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tổ chức lựa chọn bình bầu Cụm trưởng, Khối trưởng và Cụm phó, Khối phó hằng năm.

đ) Phổ biến, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiêu biểu và cách làm hay hiệu quả trong Cụm, Khối thi đua.

e) Trước khi tổ chức hội nghị tổng kết, Cụm trưởng, Khối trưởng tổ chức

họp trừ bị hoặc xin ý kiến bằng văn bản để thống nhất các nội dung, thời gian với các đơn vị thành viên và Sở Nội vụ.

g) Thời gian hoàn thành trước ngày 15 tháng 01 năm sau. Các Khối thi đua thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo hoàn thành trước ngày 15 tháng 8, địa điểm do Cụm, Khối quyết định.

### 3. Chế độ báo cáo

a) Các thành viên trong Cụm, Khối báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua định kỳ 06 tháng (số liệu tính đến ngày 01 tháng 6 và gửi trước ngày 15 tháng 6), báo cáo tổng kết năm (số liệu tính đến ngày 10 tháng 12 và gửi trước ngày 20 tháng 12).

b) Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp kết quả gửi báo cáo về Sở Nội vụ: đối với báo cáo 6 tháng (trước ngày 25 tháng 6), báo cáo năm (ngày 15 tháng 01 năm sau), Khối thi đua thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo gửi trước ngày 15 tháng 9.

## Chương III

### NỘI DUNG THI ĐUA, QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM, BÌNH XÉT VÀ SỐ LƯỢNG ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

#### Điều 8. Nội dung thi đua

1. Thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao; thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; thi đua trong sản xuất, kinh doanh, an sinh xã hội.
2. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.
3. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng.

#### Điều 9. Tiêu chí chấm điểm thi đua của Cụm và Khối thi đua

1. Sở Nội vụ căn cứ quy định pháp luật và hướng dẫn về thi đua, khen thưởng, các nội dung do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hằng năm, có văn bản hướng dẫn về khung tiêu chí, tiêu chuẩn chấm điểm cụ thể đối với các Cụm, Khối thi đua theo quy định tại Điều 8 Quyết định này. Thẩm định kết quả chấm điểm của Cụm, Khối thi đua và thẩm định đề nghị khen thưởng.
2. Các tiêu chí thi đua của Cụm, Khối xây dựng: Cụm trưởng, Khối trưởng phối hợp với Sở Nội vụ xin ý kiến của các ngành, cơ quan liên quan về việc đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu thi đua của các đơn vị thành viên làm cơ sở thẩm định kết quả thi đua hằng năm.

#### Điều 10. Nguyên tắc, phương pháp chấm điểm và bình xét thi đua

1. Nguyên tắc chấm điểm và bình xét thi đua
  - a) Chấm điểm thi đua phải dựa vào kết quả và số liệu cụ thể, đồng thời phải có tài liệu minh chứng.
  - b) Tập thể được đề nghị khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn của Luật Thi đua, khen thưởng quy định, phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được các thành

viên Cụm, Khối thi đua thông nhất bình chọn và đề nghị.

c) Các cơ quan, đơn vị không có Chi bộ, Đoàn Thanh niên, tổ chức Công đoàn (đối với đơn vị là doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp theo quy định cơ cấu tổ chức công đoàn) thì điểm chấm được tính bằng điểm chuẩn.

## 2. Phương pháp chấm điểm

a) Đối với các chỉ tiêu định lượng: Căn cứ vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch do cấp trên giao hoặc tự đăng ký phấn đấu trong năm (đối với các chỉ tiêu cấp trên không giao), thực hiện đạt bao nhiêu phần trăm (%) kế hoạch thì đạt số điểm tương ứng theo điểm chuẩn của tiêu chí đó, nếu vượt 01% kế hoạch thì được thưởng 01 điểm, tổng số điểm thưởng các tiêu chí không vượt quá 10% số điểm quy định của tiêu chí đó.

b) Đối với các chỉ tiêu định tính: Từ tình hình thực tế và trên cơ sở đăng ký thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được Cụm, Khối thi đua thông nhất, ký kết thực hiện trong năm, các đơn vị thành viên tự chấm điểm theo tài liệu, hình ảnh minh chứng cụ thể.

## 3. Các bước chấm điểm thi đua

a) Các thành viên tự chấm điểm các nội dung, tiêu chí thi đua gửi Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó theo quy chế hoạt động.

b) Cụm trưởng, Khối trưởng trao đổi với Cụm phó, Khối phó tổng hợp, rà soát và thống nhất số điểm chấm thông qua xin ý kiến thành viên Cụm, Khối thi đua.

c) Kết quả chấm điểm gửi về Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh*) để rà soát, thống nhất trước khi tổ chức hội nghị 05 ngày làm việc.

## 4. Bình xét danh hiệu Cờ thi đua và Bằng khen

a) Cụm, Khối thi đua bình xét, lựa chọn thành viên có số điểm từ cao xuống thấp để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo thứ tự từ Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Nếu có nhiều đơn vị bằng điểm nhau thì tiến hành bỏ phiếu lựa chọn đơn vị có số phiếu cao nhất để đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng.

### b) Không xét thi đua

- Đơn vị không gửi hồ sơ báo cáo hoặc gửi hồ sơ trễ sau khi Cụm trưởng, Khối trưởng kết thúc thời gian tổng hợp báo cáo kết quả.

- Không xét thi đua đối với Thành viên có vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận.

- Chưa xét thi đua đối với đơn vị có dấu hiệu sai phạm đang chờ cơ quan có thẩm quyền kết luận, nếu quá trình điều tra không có sai phạm thì được xét bổ sung trong năm tiếp theo.

- Ngoài nội dung trên, giao Sở Nội vụ hướng dẫn các trường hợp không xét thi đua (nếu có quy định mới).

### **Điều 11. Tiêu chuẩn, điều kiện và số lượng đề nghị danh hiệu Cờ thi đua, Bằng khen**

1. Tiêu chuẩn danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### 2. Điều kiện xét thi đua

Các cơ quan, đơn vị, hoàn thành 100% kế hoạch thực hiện chỉ tiêu thi đua, trong hội nghị tổng kết sẽ bình xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 3. Số lượng đề nghị Cờ thi đua và Bằng khen của Cụm, Khối thi đua

a) Đề nghị 01 Cờ thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh cho đơn vị tiêu biểu dẫn đầu của mỗi Cụm, Khối qua kết quả bình xét.

b) Đề nghị 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho đơn vị có số điểm thứ 2 và thứ 3 trong Cụm, Khối.

### **Điều 12. Tuyển trình, thủ tục hồ sơ và thời gian khen thưởng**

1. Tuyển trình: Đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng nộp hồ sơ về Sở Nội vụ.

#### 2. Hồ sơ

a) Tờ trình đề nghị của Cụm trưởng, Khối trưởng.

b) Danh sách đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Biên bản họp tổng kết Cụm, Khối.

d) Báo cáo thành tích của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đơn vị cơ sở đề nghị khen thưởng.

#### 3. Thời gian gửi đề nghị khen thưởng về Sở Nội vụ

a) Trước ngày 20 tháng 01 năm sau liền kề; Khối thi đua thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo gửi trước ngày 15 tháng 9.

đ) Không xem xét khen thưởng đối với các trường hợp Cụm và Khối thi đua không tổ chức sơ kết, tổng kết nếu không có lý do chính đáng; nộp hồ sơ hoặc báo cáo thành tích chậm so với thời gian quy định.

## **Chương IV TRÁCH NHIỆM THI HÀNH**

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Các đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng thi đua hằng năm có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động của Cụm, Khối thi đua về Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Các đơn vị thành viên có trách nhiệm nghiêm túc tổ chức

triển khai thực hiện quy định này.

2. Căn cứ quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành, trên cơ sở quyết định này, các Cụm, Khối xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm tình hình và thực tiễn.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phối hợp xét khối thi đua chủ động thực hiện, phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng tỉnh (*Sở Nội vụ*) xét thi đua các khối phụ trách, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh khen thưởng.

4. Các các sở, ngành tỉnh hằng năm thực hiện giao chỉ tiêu thi đua đầu năm và đến tháng 12 hằng năm đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã giao gửi đến các đơn vị là Thường trực Cụm, Khối để làm cơ sở đánh giá, xét thi đua và đề nghị khen thưởng hằng năm.

5. Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm và chủ động tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức, triển khai, kiểm tra và hướng dẫn các Cụm, Khối thi đua; chủ trì việc kiểm tra, đánh giá tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động của các Cụm, Khối thi đua theo quy định.

**Điều 14.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, Trưởng các Cụm, Khối thi đua gửi văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.